



Lời Tại Tôi

MX Giang Văn Nhân

Xe vượt qua ngã tư Nasa Road 1 hướng lên dốc cầu bắc qua Clear Lake, cầu nối liền hai thành phố Seabrook thuộc quận hạt Harris và Kemah của quận hạt Galveston. Buổi sáng lưu lượng xe di chuyển trên Highway 146 khá đông đúc, nhưng từ khi tốc độ từ 35 miles tăng lên 45 miles, cảnh xe dồn cục nối đuôi mỗi khi đèn đỏ đã giảm bớt hơn phân nửa. Từ trên điểm cao của chiếc cầu, trời trong mát có thể nhìn thấy ở cuối tầm mắt bóng dáng tàu chở dầu hoặc chở hàng hoá ở hướng Galveston (ra Gulf of Mexico). Phía bên dưới cầu là bến của các du thuyền chi chít san sát bên nhau. Vào những ngày cuối tuần, hay những ngày nghỉ lễ mà người Hoa Kỳ gọi là long weekend, những du thuyền, thuyền buồm, thuyền câu rời bến, chỉ mười phút là ra Galveston Bay. Những chiếc thuyền này chạy qua lại trong Galveston Bay, mỗi khi tàu xuất hiện ta mới thấy mấy chiếc tàu dầu hoặc chở hàng hoá này quả thật khổng lồ.

Cuộc sống bình thản trôi qua cho đến một ngày, Thảo nhận được lời nhắn qua cell phone mà số code là ở chung quanh thành phố Houston.

- Chào anh, có thể được gặp anh để gợi nhớ lại những kỷ niệm của 43 năm qua?

Tuy lời nhắn thật vắn tắt, nhưng bắt tâm hồn Thảo phải ngược trở lại thời gian từ năm

1972 đến 1974, vào lúc đó đơn vị Thảo chiến đấu và trú đóng ngoài Quảng Trị, những vui buồn đời lính tác chiến xa nhà (Sàigòn) biết nói sao cho hết.

Thảo trả lời:

- Hân hạnh nhận được lời nhắn, nhưng không biết bạn là ai để dễ dàng cho tôi trong việc xưng hô. Thảo.

Hôm sau Thảo nhận được hồi âm:

- Tôi người lính Đại Đội 2, Tiểu Đoàn 3 TQLC của anh.

Đúng như người xưa đã nói “Tha hương ngộ cố tri”.

Gặp lại đồng đội xưa biết rõ nhau trong đời lưu lạc.

Thảo hồi tưởng lại giờ phút cuối cùng trong đời quân ngũ, những quân nhân của Tiểu Đoàn 3/TQLC và các tiểu đoàn trực thuộc Lữ Đoàn 147 TQLC, hầu hết bị bắt ở Phú Thứ, Huế, tất cả bị tập trung tại căn cứ La Sơn của Sư Đoàn 1 Bộ Binh, sau đó CSBV tách tù binh ra làm đôi, sĩ quan và hạ sĩ quan cùng binh sĩ. Sĩ quan di chuyển ra An Lỗ rồi đến các trại tù ở Tà Cơn biên giới Lào, anh em hạ sĩ quan và binh sĩ đi lên Nam Đông, rồi nhận giấy trở về trình diện tại địa phương.

Khi có chương trình H.O. các sĩ quan ở

từ trên 3 năm lần lượt đến Hoa Kỳ, từ đó rất nhiều bài viết về cuộc chiến được phổ biến, bổ túc cho các bài đã được viết từ những năm về trước. Dù vậy vẫn có những vị được đánh bóng như một huyền thoại, có những anh không trực tiếp ở chạm tuyến mà ở an toàn phía sau nhưng lúc nói chuyện, viết văn, làm thơ, diễn tả về một chiến thắng rất rành rọt, dễ được lòng tin nơi người ngoài cuộc.

Trong sinh hoạt tại địa phương nọ, một quân nhân đã bộc lộ thẳng thắn với người sĩ quan trước năm 1975 khi ông này nói về trận đánh lừng lẫy của tiểu đoàn.

- Lúc đó ông ở Đại Đội Chỉ Huy làm sao ông biết rõ những diễn tiến của trận đánh nơi đại đội tác chiến, tôi là người lính thực sự ở đơn vị tác chiến đó.

Nếu là độc giả, quý bạn nghĩ gì và sẽ tin ai?

Tùy thuộc vào vị trí và góc độ của mỗi người, hầu như phần đông ở hải ngoại cho rằng “Dậu đổ bìm leo” một hình ảnh rất thực tế của thiên nhiên, nhưng người đời thường dùng nó với nghĩa bóng không được tốt. Xét cho cùng, trong cuộc chiến người binh sĩ chịu nhiều thiệt thòi nhất, công lao của họ ít ai chú ý, hưởng hồ chi tiếng nói không thuận tai xuôi chiều với những người ở phía sau.

Xe xuống dốc cầu, Thảo ghé vào cà phê Starbuck bên trong Target Supermarket, thời gian 42 năm quá dài, nhưng hai anh em nhận ra nhau một cách dễ dàng vì khu vực này rất ít người Việt Nam sinh sống. Bỗng chốc thời gian như lùi lại một cách nhanh chóng, trở về không gian là vùng đất Quảng Trị trong trận chiến khốc liệt năm 1972, Nghĩa (1) được bổ sung về Đại Đội 2, Tiểu Đoàn 3 TQLC vào tháng 10 năm 1972. Trong câu chuyện Nghĩa nhắc tới Thiếu Úy Nguyễn Văn San, Thượng Sĩ Võ Lách, Hạ Sĩ Thân Văn Luận, Hạ Sĩ Nguyễn Văn Lợi,... và còn nhiều anh em nữa. Khi nói đến những anh em trên, Thảo được dịp trút

hết những nhận xét của anh về họ, và Nghĩa cũng bổ túc thêm nhiều khía cạnh mà Thảo chưa nhận thấy, nhờ Nghĩa hằng ngày sống ở sát bên cạnh họ. Chợt Nghĩa hỏi Thảo

- Anh còn nhớ Dư Minh Chiếu không?

Thảo không chút đắn đo trả lời ngay:

- Ô! Dư Minh Chiếu làm sao anh quên được.

*

Thảo hồi tưởng vào tháng 10 năm 1971, Thảo được Thiếu Tá Lê Bá Bình Tiểu Đoàn Trưởng TĐ3/TQLC bổ nhiệm Đại Đội Trưởng Đại Đội 2 thay thế Đại Úy Nguyễn Phước Thọ tại Căn Cứ A2 Dốc Miếu, Đại Úy Thọ về Đại Đội Chống Chiến Xa của Sư Đoàn TQLC. Thảo bàn giao ngay Đại Đội Chỉ Huy cho Trung Úy Nguyễn Kim Chung. Ngày hôm sau Đại Đội 2 hoán chuyển qua Căn Cứ A4 Cồn Thiên, Nghỉ quân đêm tại căn cứ, rồi sáng sớm di chuyển hoạt động về hướng Tây bên ngoài căn cứ, hướng Bắc thì bị giới hạn vùng phi quân sự. Trưa ngày thứ nhì Binh Nhất Dư Minh Chiếu bắn hạ con trăn lớn. nằm ẩn mình dưới đám lá khô. Theo lời thuật lại của Chuẩn Úy Lê Văn Môn Trung Đội Trưởng, khi bị bàn chân của Chiếu đạp (trên lá khô) trúng thân mình, nó vùng dậy hất Chiếu té nhào, cùng lúc đó đầu con trăn hà miệng khè khè phòng thẳng vào Chiếu (con mồi). Nhờ sự nhanh nhẹn, Chiếu bắn chết con trăn to dài 3 thước. Lần đầu tiên Thảo được thưởng thức thịt trăn, đặc biệt nhận thêm mồi (trị phỏng rất hiệu nghiệm) của nó, hôm đó Thảo gặp và biết Chiếu. Trong dịp thăng thưởng đầu năm 1972 tại hậu cứ Tiểu Đoàn 3/TQLC có tên Hạ Sĩ Dư Minh Chiếu, Thiếu Úy Lê Văn Môn và Thảo.

Những ngày ở hậu cứ cắm trại 100%, ban đêm thấy ba vùng ánh sáng toả ra của quận Lái Thiêu, Thủ Đức và Dĩ An, từ doanh trại Tiểu Đoàn 3 nếu theo đường ra cổng gác gần Bệnh Viện Lê Hữu Sanh, ngang qua hậu cứ

Tiểu Đoàn 1 sẽ gặp xa lộ Đại Hàn, sau đó rẽ về phải khoảng hơn 6 cây số là đến Lái Thiêu, đoạn đường về nhà gần như vậy nhưng Hạ Sĩ Chiêu luôn luôn có mặt trong các lần tập hợp điểm danh bất chợt của tiểu đoàn. Nước da sạm nắng, thân hình rắn chắc, thao tác nhanh nhẹn, không riêng gì Thảo, mà bất kỳ ai khi gặp Chiêu đều có trực giác đầy tin tưởng khi giao nhiệm vụ cho Chiêu.

Mở sáng ngày 30 tháng 3 năm 1972, Tiểu Đoàn 3 TQLC rời hậu cứ và chiều tối có mặt tại Đông Hà. Không khí chiến tranh bao trùm thị xã, ánh đèn mờ ảo từ các căn nhà khác hẳn đèn đỏ rực sáng vài hôm trước. Mất Gio Linh, Cam Lộ, Tân Lâm, Khe Gió, CSBV tấn công vào Đông Hà. Sau chiến thắng ngày 4 tháng 4 năm 1972 của Trung Đội 21, ngày 6 tháng 4 năm 1972 Trung Đội 22 của Thiếu Úy Lê Văn Môn nhận nhiệm vụ thanh toán mục tiêu là một gò đất cao, nơi đó có cái miếu thờ, chung quanh rậm rạp, CSBV trong mục tiêu chống cự mãnh liệt, Trung Sĩ Trịnh Văn Tiên Tiểu Đội Trưởng bị thương nặng, Hạ Sĩ Dư Minh Chiêu Tiểu Đội Phó chỉ huy tiểu đội cùng tiểu đội của Trung Sĩ Đạt triệt hạ toàn bộ địch quân, 12 xác cán binh CSBV cùng vũ khí tại mục tiêu. Hạ Sĩ Dư Minh Chiêu được tưởng thưởng Anh Dũng Bội Tinh cấp Sư Đoàn (Thiếu Úy Môn đề nghị).

Ngày 13 tháng 5 năm 1972, Tiểu Đoàn 3/TQLC đổ bộ trực thăng vận xuống khu vực nhà thờ Hội Yên, rồi rút về tuyến Mỹ Chánh. Trong thời gian trấn giữ phòng tuyến, địch quân với thiết giáp cố gắng phá vỡ phòng tuyến của TĐ 105 Địa Phương Quân Quảng Trị. Ngày 24 tháng 5, Hạ Sĩ Chiêu điều động tiểu đội góp công trong chiến thắng tại ấp Đại Phú. Sáng hôm sau khi tiến vào Chánh Nông, tiểu đội của anh bò và tiến tới sát chiếc PT 76, lúc đó mới biết nó còn nguyên vẹn đã bị mắc lầy mà CSBV bỏ lại.

Ngày 25 tháng 6 năm 1972, Đại Đội 2 với



nhiệm vụ phải chiếm mục tiêu Thôn Phước Điền. Hai trung đội xâm nhập vào được bìa làng trước khi rạng động, tiểu đội của Hạ Sĩ Dư Minh Chiêu bắn chết toán CSBV trong nhà, tịch thu 6 hỏa tiễn SA7 còn mới tinh. Hai hôm sau tiền đồn của Hạ Sĩ Nguyễn Minh Chánh bắn hạ toán quân CSBV tịch thu một số vũ khí trong đó có 1 đại bác 82 ly không giật. Lúc bấy giờ Tổng Cục Chiến Tranh Chánh Trị VNCH tưởng thưởng bằng hiện kim tùy theo giá trị của chiến lợi phẩm, Trong thời gian Thảo điều trị ở Bệnh Viện Lê Hữu Sanh, Hạ Sĩ Dư Minh Chiêu về Sài Gòn nhận 300 ngàn tiền thưởng cho Tiểu Đoàn 3/TQLC (thời gian Thiếu Tá Lê Bá Bình TĐT). Khi Thảo xuất viện trở về đại đội, Hạ Sĩ Chiêu mỉm cười tâm sự, tiền thưởng anh trao tiểu đoàn và Thiếu Tá Nguyễn Văn Cảnh Tiểu Đoàn Trưởng cho anh 10 ngàn. Với số tiền này anh đã gọi mua thuốc lá và anh em trong đại đội được sáng khoái bên khói thuốc do thành quả xương máu của họ lập chiến công. Qua những ngày kế tiếp, một số anh em lần lượt đã hy sinh tại chiến trường Cổ Thành (đợt 1).

Sau chiến thắng Cổ Thành Quảng Trị ngày 15 tháng 9 năm 1972, Hạ Sĩ Dư Minh Chiêu được tưởng thưởng Anh Dũng Bội Tinh cấp Sư Đoàn. Một tháng sau Chiêu cùng một số anh em được đại đội đề nghị về học khóa Hạ Sĩ Quan Đặc Biệt tại Trung Tâm Huấn Luyện Rừng Cấm. Sau khi mãn khóa tất cả xin trở về



đại đội cũ khi Hiệp Định Paris 1973 có hiệu lực.

Cuối năm 1973, Tiểu Đoàn 3/TQLC được hưởng phép thường niên, anh em ở Vùng I và Vùng II nhận giấy phép tại chỗ, còn anh em ở vùng III và vùng IV sẽ ra phi trường Phú Bài về Tân Sơn Nhất, và sẽ nhận giấy phép tại hậu cứ tiểu đoàn. Những anh em đã tuân tự đi phép trước sẽ ở lại nhận trách nhiệm phòng thủ vị trí pháo binh TQLC. Trong đại đội Binh Nhất Lê Hà (2) vốn là trẻ mồ côi trong cô nhi viện, khi trưởng thành anh tình nguyện vào quân đội để bảo vệ quê hương, anh không thích đi phép vì tứ cố vô thân, chỉ muốn ở lại cùng anh em vui hơn. Trung Sĩ Dư Minh Chiếu khi nghe câu chuyện đã nhận đùm bọc anh Hà trong suốt thời gian nghỉ phép cùng với gia đình của anh tại Lái Thiêu tỉnh Bình Dương.

Sau ngày ngưng bắn, Sư Đoàn TQLC một đơn vị tinh nhuệ tổng trừ bị cho QLVNCH được Trung Tướng Ngô Quang Trưởng lưu giữ luôn ở Vùng I Chiến Thuật và trở thành đơn vị diện địa. Phần đông anh em TQLC có gia đình trong miền Nam quá xa xôi, phép tắc hiếm hoi, niềm thương nỗi nhớ người thân

yêu chỉ biết canh cánh giữ bên lòng. Trong khi đó Địa Phương Quân thành phần chủ yếu của tiểu khu, quân khu, luôn sống gần gũi với gia đình và nhiều cơ hội gặp gỡ thân nhân hơn. Các tiểu đoàn của TQLC bị căng mỏng, tiểu đội chia ra nằm chốt, ngày đêm đối đầu với địch quân trong tình thế bị động, do VNCH tôn trọng Hiệp Định Paris, trong khi CSBV lợi dụng Hiệp Định để chủ động tập trung quân tấn công bất thần bất cứ nơi nào chúng muốn. Vốn là một quân nhân nhanh nhẹn, thích hoạt động, vẫy vùng, Trung Sĩ Dư Minh Chiếu và Binh Nhất Nghĩa tình nguyện về Biệt Đội Sóng Thần khi mới thành lập.

*

Trong quán cà phê Starbuck này chỉ có Thảo và Nghĩa là người Việt Nam, chung quanh là người ngoại quốc vì thế hai người chậm rãi nhấp từng hớp cà phê và tha hồ tâm sự bằng tiếng mẹ đẻ, khách vào uống cà phê để thưởng thức, kẻ đi ra, người bước vào, cũng có vài người miệt mài chỉ biết chú tâm vào cái laptop.

Nghĩa tiếp tục câu chuyện của anh và Chiếu khi về Biệt Đội Sóng Thần, những bài học khác lạ, đòi hỏi sự chịu đựng, thử thách, gian khổ và hy sinh trong nhiệm vụ, họ được thực tập trong khu vực gần “Làng Thủy Quân Lục Chiến”. Trung Sĩ Dư Minh Chiếu là Tổ Trưởng nên nhiều trách nhiệm hơn khi nhận nhiệm vụ. Ngày trước ở tiểu đội tác chiến trên chục người, lúc chiến đấu đối diện trực tiếp với địch quân, đồng đội chung quanh với hỏa lực hùng hậu của M60, M79, bây giờ vồn vện trong tổ chỉ có 3 người, hoạt động âm thầm vì thế họ gần gũi, gắn bó với nhau hơn trong sự sống và cái chết.

Thảo chăm chú lắng nghe những phân tích của Nghĩa, Thảo biết rằng nhiệm vụ và trách nhiệm của người tổ trưởng, Thảo đã đồng ý với Chiếu trong quyết định của anh (Nghĩa thuật lại đầy đủ chi tiết mọi việc).

Nghĩa kể tiếp, ngoài những lúc thực hành

ở bãi tập là địa hình, địa thế gần Làng TQLC, tổ chức thoáng công tác gần những khu vực sinh hoạt của dân chúng. Trong lần kiểm soát, một tổ viên của Chiếu về trễ, Đại Úy Biệt Động Trưởng đã ra lệnh phạt tổ viên đó. Trung Sĩ Chiếu đứng ra nhận lãnh trách nhiệm của mình, anh thẳng thắn trình bày:

- Đó là lỗi tại tôi. Tôi giao trách nhiệm cho anh đó và không báo cho Đại úy (Biệt Động Trưởng) biết. Tôi xin nhận lệnh phạt của Đại úy.

Theo Nghĩa nhận xét, với bản tính ngay thẳng mà Trung Sĩ Chiếu đã làm mất lòng một anh (được lòng tin cần) trong Biệt Động vì thế mới có chuyện ngày hôm đó.

Nghĩa thoáng buồn, anh nhìn ánh chiều đang xuống dần ở khu giải trí Kemah, rồi kể tiếp:

Khi còn là Tiểu đội trưởng ở Đại Đội 2, Dư Minh Chiếu gài bẫy lựu đạn rất thành thạo, anh đã chỉ dạy anh em trong Tiểu đội, vì thế trong những lần tổ làm nhiệm vụ, Trung Sĩ Dư Minh Chiếu tự mình lo liệu lấy. Trong chuyến công tác anh đã tử thương vì mình bẫy không biết tại sao ?

Nghĩa chấm dứt câu chuyện về Dư Minh Chiếu, cả hai người cùng ngậm ngùi về cái kết cuộc bi thương của người quân nhân luôn luôn tìm cho mình một hướng đi, một môi trường thích hợp để phục vụ bảo vệ tổ quốc.

*

Lỗi tại tôi.

Trong cuộc sống, nhất là đời binh nghiệp, một chiến thắng hiển hách, biết bao nhiêu người dành nhau công trạng, danh vọng, nhưng ngược lại rất hiếm ai dám nhận lãnh trách nhiệm (3) khi có sự tổn thất do lỗi lầm thật sự của chính mình mà thuộc cấp và gia đình của họ phải gánh chịu.

Trên đường trở về nhà, những kỷ niệm xa xưa chập chờn trước mắt, hơn 42 năm trôi qua, linh hồn anh Dư Minh Chiếu giờ đã siêu

thoát, tất cả trở thành dĩ vãng, nhưng sự chiến đấu anh dũng, tinh đồng đội, trách nhiệm chỉ huy đơn vị nhỏ nhất Quân Lực Việt Nam Cộng Hoà của anh phải được lưu lại. Rồi mai đây khi chế độ tàn ác, bán đứng quê hương của CSVN không còn hiện diện, thế hệ sau sẽ tìm đọc tài liệu, đối chiếu các bài viết với dữ kiện thực tế, tên anh cùng hàng ngàn gương anh dũng của Quân Cán Chính VNCH hy sinh vì tự do, chống Cộng Sản xâm lược, vẫn mãi mãi tồn tại với thời gian.

Cám ơn anh Nghĩa (MX NQT)!

(Viết theo cảm xúc khi biết tin về Dư Minh Chiếu. Phỏng theo lời thuật lại của Mũ Xanh NQT vào tháng 9 năm 2017).

Chú thích

(1) Nghĩa là MX NQT tốt nghiệp TTHL/TQLC bổ sung về Đại Đội 2/TĐ3/TQLC. Tình nguyện về Biệt Động Sóng Thần TQLC, khi biệt đội này giải tán anh về TĐ2/TQLC. Theo làn sóng người trốn chạy CS năm 1975, anh đến Hoa Kỳ, từ đó tuy không sinh hoạt nhưng anh vẫn theo dõi tin tức của binh chủng TQLC.

(2) Năm 1974 Binh Nhất Lê Hà được đại đội để cử đi học và là tài xế quân xa của tiểu đoàn.

(3) a. Trách nhiệm của Tư Lệnh Tiền Phương Quân Đoàn I về LĐ147/TQLC tại Phú Thủ tỉnh Thừa Thiên

b. Trách nhiệm Tư Lệnh Quân Đoàn I khi xử dụng 2 Sư Đoàn Tổng Trừ Bị (Nhảy Dù và TQLC) nằm tuyến đóng chốt, trái ngược với binh thư dạy ở khoá học tham mưu. Bộ TTM QLVNCH không còn lực lượng tiếp ứng cho các mặt trận. Sau này BTTM dùng các Liên Đoàn BĐQ, nhưng họ không có pháo binh cơ hữu yểm trợ tiếp như ND và TQLC.

c. Trách nhiệm của vị Tổng Tư Lệnh Quân Đội khi ra lệnh triệt thoái không có kế hoạch làm các quân đoàn tan rã nhanh chóng, thiệt hại bao nhiêu sinh mạng dân chúng và quân nhân các cấp.